

Số: 858 /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng công trình  
Trường THPT Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính  
phủ quy định chi tiết một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính  
phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ  
Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Tên dự án: Trường THPT Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án 1, tỉnh Sóc Trăng.
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: Từ ngày 09/12/2021 đến ngày 15/12/2022.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối (đồng)	Giá trị quyết toán được phê duyệt (đồng)
<b>Tổng số</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>17.012.883.000</b>
Chi phí xây dựng	14.520.356.944	13.482.533.000
Chi phí thiết bị	1.358.465.000	1.614.770.000
Chi phí quản lý dự án	441.864.309	384.233.000
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.622.865.412	1.423.847.000
Chi phí khác	328.116.760	107.500.000
Chi phí dự phòng	1.728.331.575	-

## 2. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối (đồng)	Thực hiện (đồng)			
		Giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5=3-4	6=4-3
<b>Tổng cộng</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>17.012.883.000</b>	<b>16.992.198.000</b>	<b>20.685.000</b>	<b>-</b>
Ngân sách tỉnh (vốn xố số kiến thiết năm 2021)	20.000.000.000	10.000.000.000	10.000.000.000	-	-
Ngân sách tỉnh (vốn xố số kiến thiết năm 2022)		6.992.198.000	6.992.198.000	-	-
Ngân sách tỉnh (vốn xố số kiến thiết năm 2024) (Thanh toán tồn đọng)		20.685.000	-	20.685.000	-

## 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (đồng)		Giao cho đơn vị khác quản lý (đồng)	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
<b>Tổng số</b>	-	-	<b>17.012.883.000</b>	-
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	-	-	15.997.453.000	-
Tài sản ngắn hạn	-	-	1.015.430.000	-

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính, Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:

1. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính: Thực hiện lưu trữ thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành chặt chẽ, đầy đủ và đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm

hoàn toàn về tính chính xác, trung thực toàn bộ hồ sơ, số liệu trình phê duyệt quyết toán.

2. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán chi phí và nguồn vốn đầu tư là:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>17.012.883.000</b>	
1	Ngân sách tỉnh (vốn xỏ số kiến thiết năm 2021)	10.000.000.000	
2	Ngân sách tỉnh (vốn xỏ số kiến thiết năm 2022)	6.992.198.000	
3	Ngân sách tỉnh (vốn xỏ số kiến thiết năm 2024) (Thanh toán tồn đọng)	20.685.000	

b) Tổng các khoản công nợ theo báo cáo quyết toán của chủ đầu tư và bảng đối chiếu số liệu cấp phát thanh toán là:

- Tổng nợ phải trả (các khoản Chủ đầu tư phải thanh toán tiếp tục): **20.685.000 đồng** (Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng).

- Tổng nợ phải thu (các khoản Chủ đầu tư phải thu hồi): **0 đồng**.

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định (đồng)	Tài sản ngắn hạn (đồng)
Trường THPT Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng	15.997.453.000	1.015.430.000

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý dự án 1; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách; Hiệu trưởng Trường THPT Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Trang TTĐT VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, XD *XD*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Thị Diễm Ngọc**